

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST

Ngày 07-9-2022

V/v tranh chấp “Ly hôn, tranh
chấp về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Nam.
2. Ông Nguyễn Văn Thuận.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Lâm -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 25/2022/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST - HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Th; sinh năm: 1990. Nơi ĐKKHKT: thôn Xa R, xã Hướng H, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt.

* *Bị đơn:* Anh Lê Ng, sinh năm: 1988. Nơi ĐKKHKT: thôn Xa R, xã Hướng H, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/5/2022; biên bản lấy lời khai ngày 10/6/2022. Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ các ngày 10/6/2022 và 30/6/2022; quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Hồ Thị Th trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Th và anh Lê Ng tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Hướng H, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị vào ngày 11/3/2013. Quá trình chung sống sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Lê Ng thường xuyên gây gổ, đánh đập chị Hồ Thị Th một cách vô cớ. Chị Hồ Thị Th đã báo chính

quyền địa phương đề khuyên can anh Lê Ng nhưng anh Lê Ng không thiện chí hòa giải. Hiện chị Hồ Thị Th không còn tình cảm và nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Hồ Thị Th yêu cầu giải quyết được ly hôn anh Lê Ng.

-Về con chung: Chị Hồ Thị Th và anh Lê Ng có ba con chung là các cháu Lê Thị Yến V, sinh ngày 28/6/2013; Lê Thị Đông Nh, sinh ngày 02/12/2016 và Lê Quang N, sinh ngày 23/8/2019. Ly hôn, chị Hồ Thị Th có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con chung và yêu cầu anh Lê Ng phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng/tháng/03 con cho đến khi con thành niên.

-Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hồ Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 23/5/2022, bị đơn anh Lê Ng trình bày:

Anh Lê Ng và chị Hồ Thị Th tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Hướng H, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị vào ngày 11/3/2013. Thời gian đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc, nhưng thời gian sau phát sinh mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng. Anh Lê Ng mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái. Nhưng nếu chị Hồ Thị Th vẫn giữ nguyên ý kiến thì anh Lê Ng đồng ý ly hôn.

Về con chung: anh Lê Ng thừa nhận có 03 đứa con chung là các cháu Lê Thị Yến V, sinh ngày 28/6/2013; Lê Thị Đông Nh, sinh ngày 02/12/2016 và Lê Quang N, sinh ngày 23/8/2019. Ly hôn, anh Lê Ng đồng ý giao cả 03 cháu cho chị Hồ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Ng cấp dưỡng nuôi con số tiền 7.000.000 đồng/tháng/03 con.

Về tài sản chung: Anh Lê Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật Tổ tụng dân sự: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự tham gia đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát nhận thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Th và anh Lê Ng có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn anh Lê Ng thường xuyên uống rượu , gây gổ, có biểu hiện bạo lực gia đình. Mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Hồ Thị Th ly hôn anh Lê Ng.

Về con chung: Vợ chồng chị Hồ Thị Th và anh Lê Ng có ba con chung là các cháu Lê Thị Yến V, sinh ngày 28/6/2013; Lê Thị Đông Nh, sinh ngày 02/12/2016 và Lê Quang N, sinh ngày 23/8/2019. Cháu Lê Quang N, sinh ngày 23/8/2019, hiện đang dưới 36 tháng tuổi; các cháu Lê Thị Yến V; Lê Thị Đông Nh đều có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Căn cứ vào nguyện vọng và điều kiện

các bên, các điều 58,81,82,83 Luật Hôn nhân Và Gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn giao 03 cháu Lê Thị Yến V; Lê Thị Đông Nh, Lê Quang N cho chị Hồ Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Ng phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con số tiền là 1000.000đồng/tháng/ cháu cho đến khi các con thành niên và có khả năng lao động.

Về án phí: Buộc các đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Thẩm giao nộp các tài liệu, chứng cứ gồm: *Trích lục kết hôn (bản sao), Giấy khai sinh 03 con (bản sao, chứng thực); Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ anh Lê Ng (bản sao, chứng thực); CMND mang tên Lê Ng, Hồ Thị Th (bản sao, chứng thực)*. Bị đơn anh Lê Ng không giao nộp tài liệu chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chị Hồ Thị Th và anh Lê Ng có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn. Ngày 20/5/2022, chị Hồ Thị Th nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn anh Lê Ng, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Xa R, xã Hướng H, huyện Đ và giải quyết việc nuôi con chung là quan hệ pháp luật “ *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.(*Căn cứ Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự*).

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đakrông đã tiến tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn anh Lê Ng theo quy định của pháp luật. Nhưng anh Lê Ng vẫn không đến Tòa án tham gia phiên họp; Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án tiến hành xác minh thu thập nguồn chứng cứ khác và căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án.

Tòa án đã cấp, tổng đạt trực tiếp văn bản tố tụng cho anh Lê Ng nhưng anh Lê Ng vắng mặt nên đã niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án gồm: Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Lê Ng không có mặt theo văn bản tố tụng của Tòa án. Anh Lê Ng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nên Tòa án hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Th và anh Lê Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hướng H, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Lê Ng có hành vi bạo lực chị Hồ Thị Th nhiều lần, sự việc đã được chị Hồ Thị Th trình báo chính quyền địa phương nhưng anh Lê Ng không hợp tác làm việc, trốn tránh dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, không thể hàn gắn được. Vợ chồng đã ly thân, không quan hệ tình cảm với nhau. Tại bản tự khai đề ngày 23/5/2022, anh Lê Ng cũng thừa nhận quá

trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Tòa án nhiều lần triệu tập anh Lê Ng đến để hòa giải nhưng anh Lê Ng không đến chứng tỏ anh Lê Ng cũng không có thiện chí hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Thấy rằng tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc yêu cầu ly hôn của chị Hồ Thị Th là có cơ sở, cần chấp nhận (*căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân Gia đình*).

[4] Về con chung: Vợ chồng chị Hồ Thị Th và anh Lê Ng có ba con chung là các cháu Lê Thị Yến V, sinh ngày 28/6/2013; Lê Thị Đông Nh, sinh ngày 02/12/2016 và Lê Quang N, sinh ngày 23/8/2019. Ly hôn, chị Hồ Thị Th có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con. Tại bản tự khai đề ngày 23/5/2022, anh Lê Ng cũng đồng ý giao cả 03 con cho chị Thẩm được trực tiếp nuôi dưỡng con và anh cấp dưỡng nuôi con số tiền 7.000.000đồng/tháng/03 con. Hội đồng xét thấy rằng: Qua xác minh tại Công an và UBND xã Hướng H thì hiện nay anh Lê Ng đi đâu, làm gì, không ai rõ và cũng không khai báo chính quyền địa phương, anh Lê Ng không có chỗ ở ổn định; Cháu Lê Quang N, sinh ngày 23/8/2019, hiện đang dưới 36 tháng tuổi; các cháu Lê Thị Yến V; Lê Thị Đông Nh đều có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Chị Hồ Thị Th có nhà ở ổn định tại thôn Xa R, xã Hướng H và là lao động tự do tại địa phương và đủ điều kiện để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con. Mặt khác, anh Lê Ng cũng đồng ý giao con cho chị Hồ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng nên việc chị Hồ Thị Th yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 cháu Lê Thị Yến V; Lê Thị Đông Nh, Lê Quang N là phù hợp, cần được chấp nhận. (*Căn cứ Điều 81, 82 Luật Hôn nhân & Gia đình*)

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Ly hôn, chị Hồ Thị Th yêu cầu anh Lê Ng phải cấp dưỡng nuôi con số tiền là 3.000.000 đồng/tháng/03 con. Việc chị Hồ Thị Th yêu cầu mức cấp dưỡng cho cả 03 con số tiền là 3.000.000 đồng/ tháng là tự nguyện, mức yêu cầu đóng góp nuôi con này không thấp hơn mức tối thiểu không dưới 1/2 (một phần hai) mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử sơ thẩm đối với một người con là phù hợp quy định tại khoản 2 mục III Công văn số 24/1999/KHXX ngày 17 tháng 3 năm 1999 của Tòa án nhân dân tối cao và khoản 2 Điều 82; Điều 107; Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 của Luật Hôn nhân & Gia đình; mặt khác, tại biên bản xác minh ngày 27/7/2022 (BL30) thì anh Lê Ng là lao động tự do tại địa phương và làm công việc phụ thợ nề có thu nhập khá ổn định; tại phiên Tòa hôm nay anh Lê Ng vắng mặt nhưng tại bản tự khai đề ngày 23/5/2022 (BL19) anh Lê Ng cũng có nguyện vọng cấp dưỡng nuôi con số tiền 7.000.000 đồng/tháng/03con; thấy rằng yêu cầu của chị Hồ Thị Th cũng phù hợp với nguyện vọng của anh Lê Ng, phù hợp với quy định pháp luật, cần được chấp nhận.

[6] Về tài sản chung: Chị Hồ Thị Th và anh Lê Ng không yêu cầu giải quyết; Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Hồ Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; anh Lê Ng phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con (*Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS và điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy*

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án)

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 58, Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Xử:

1 .Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Th được ly hôn anh Lê Ng.

2 .Về con chung: Giao các cháu Lê Thị Yến V, sinh ngày 28/6/2013; Lê Thị Đông Nh, sinh ngày 02/12/2016 và Lê Quang N, sinh ngày 23/8/2019 cho chị Hồ Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Ng phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con số tiền là 3.000.000đồng/tháng/03 con kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/9/2022) cho đến khi các con thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc chị Hồ Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số CC/2021/0000044 ngày 20 tháng 5 năm 2022, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đakrông; chị Hồ Thị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lê Ng phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- UBND xã Hướng H, huyện Đakrông;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Thu Hà